

THÔNG BÁO

Nhu cầu tuyển dụng viên chức y tế tỉnh Cao Bằng năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Kế hoạch số 713/KH-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyển dụng viên chức y tế tỉnh Cao Bằng năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức y tế tỉnh Cao Bằng năm 2021, nội dung cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng số chỉ tiêu cần tuyển: 202 chỉ tiêu, trong đó:

1. Số lượng cần tuyển theo vị trí việc làm: **192** chỉ tiêu.
2. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số ít người (dân tộc Mông, Dao, Sán chỉ, Lô Lô): **09** chỉ tiêu.
3. Số lượng tuyển người học theo chế độ cử tuyển: **01** chỉ tiêu.
(Có biểu chi tiết kèm theo).

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm.

(Chứng chỉ: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc trình độ tương đương; Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) đối với trình độ chuyên môn là cao đẳng, trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) đối với trình độ chuyên môn là đại học theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc trình độ tương đương hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số)

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức y tế:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển viên chức y tế nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính vào 01 (một) vị trí việc làm tại 01 (một) đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức y tế; nếu đăng ký dự tuyển vào từ 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi. Người đăng ký dự tuyển viên chức y tế phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

- Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ kết quả học tập, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức y tế ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức y tế thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức y tế.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức y tế được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển, được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thang điểm: 100 điểm.

d) Thời gian thi: 180 phút.

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức y tế phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục IV Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b mục 2.1 nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển, theo thứ tự như sau:

- Nếu điểm vòng 2 của các thí sinh bằng nhau, thì xét điểm học tập của các thí sinh (tính theo thang điểm 10), thí sinh nào có điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển (điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập).

- Nếu điểm học tập của các thí sinh bằng nhau, thì xét điểm tốt nghiệp của các thí sinh (tính theo thang điểm 10), thí sinh nào có điểm tốt nghiệp cao hơn là người trúng tuyển (điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn).

Trường hợp thí sinh được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp.

- Nếu điểm tốt nghiệp của các thí sinh bằng nhau, thì quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- + Thí sinh là người dân tộc thiểu số ít người (Lô Lô, Mông, Dao, Sán Chỉ);
- + Thí sinh là nữ.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức y tế không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Thời gian: Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kể từ **ngày 05 tháng 4 năm 2021 đến hết ngày 20 tháng 5 năm 2021** (trong giờ hành chính).

b) Địa điểm: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng (tòa nhà Bưu điện tỉnh Cao Bằng, số 58, đường Hoàng Đình Giông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng) hoặc qua đường bưu điện.

c) Lưu ý

- Đề Hội đồng tuyển dụng thuận lợi trong việc thông báo thời gian, địa điểm tổ chức thi, kết quả thi cho thí sinh, ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển, đề nghị người đăng ký dự tuyển nộp 05 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận.

Phiếu đăng ký dự tuyển và 05 phong bì có dán tem được cho vào 01 túi hồ sơ khi thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Sở Y tế cử công chức tham gia phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Thời gian và địa điểm tổ chức thi: Hội đồng tuyển dụng thông báo cụ thể thời gian, địa điểm thi.

3. Phí dự tuyển

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Mức thu phí: Trên cơ sở tổng hợp số lượng hồ sơ đủ điều kiện dự tuyển, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí.

- Thí sinh dự tuyển nộp phí dự tuyển theo quy định (khi có thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức y tế).

Trên đây là nội dung Thông báo tuyển dụng viên chức y tế tỉnh Cao Bằng năm 2021. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thông báo nội dung tuyển dụng trên truyền hình của tỉnh để những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký dự tuyển.

Những phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức y tế (Sở Y tế) qua số điện thoại 02063.853.632 để được giải đáp và hướng dẫn.

Nội dung thông báo này được niêm yết công khai tại Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và đăng trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và Sở Y tế Cao Bằng, địa chỉ: <http://caobang.gov.vn>, <http://sonoivu.caobang.gov.vn> và soytecaobang.gov.vn.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Trang thông tin điện tử của Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

BIỂU NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC Y TẾ TỈNH CAO BẰNG NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số 070/TB-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển		Yêu cầu về trình độ chuyên môn			Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Tổng cộng	202	9	193						
I	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	1		1						
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	1		1	Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Bác sĩ	Thực hiện các hoạt động y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh; Khám, điều trị bệnh nhân.
II	Bệnh viện đa khoa tỉnh	68	0	68						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	28		28	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện công tác quản lý khám chữa bệnh
2	Điều dưỡng tại các khoa phòng	31		20	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật cao và thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
				11	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng thông thường, chăm sóc bệnh nhân
3	Hộ sinh tại các khoa phòng	1		1	Đại học	Hộ sinh/Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Hộ sinh	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về phụ sản, chăm sóc bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
4	Kỹ thuật y tại các khoa phòng	5		1	Đại học	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc, phục hồi chức năng cho bệnh nhân
				2	Đại học	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm phức tạp và thông thường
				2	Cao đẳng	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm thông thường; Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm thông thường tại khoa Giải phẫu bệnh
5	Dược sĩ tại các khoa phòng	3		3	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Thực hiện công tác dược, dược lâm sàng
III	Bệnh viện Y học cổ truyền	19	0	19						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	10		2	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				5	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				1	Đại học	Răng- Hàm- Mặt	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				2	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
2	Điều dưỡng tại các khoa phòng	4		3	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
				1	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V08.05.12	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật cao và thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
3	Kỹ thuật viên y tại các khoa phòng	5		2	Đại học	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V08.07.18	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc, phục hồi chức năng cho bệnh nhân
				2	Cao đẳng	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng, Chăm sóc bệnh nhân
				1	Cao đẳng	Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về chẩn đoán hình ảnh
IV	Bệnh viện Tỉnh Túc	4	1	3						
1	Dược tại các khoa phòng	2	1	1	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Quản lý, Thực hiện công tác Dược, vật tư tiêu hao, Trang thiết bị y tế
					Cao đẳng	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược	Thực hiện công tác Dược
2	Kỹ thuật y tại các khoa phòng	1		1	Cao đẳng	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm thông thường
3	Hộ sinh tại các khoa phòng	1		1	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Hộ sinh	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về phụ sản, chăm sóc bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
V	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Hòa	1		1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
VI	Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh	7		7						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	6		5	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân; Gây mê hồi sức
				1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân bằng y học cổ truyền
2	Dược sĩ tại các khoa phòng	1		1	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Thực hiện công tác Dược, vật tư, trang thiết bị y tế
VII	Trung tâm y tế huyện Bảo Lạc	32	3	29						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	5		2	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện công tác tổ chức, hành chính
				1	Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân; Thực hiện các hoạt động y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh
				1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				1	Đại học	Răng- Hàm- Mặt	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
2	Y tế công cộng	1		1	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Y tế công cộng	Thực hiện các hoạt động về y tế công cộng, chương trình y tế
3	Điều dưỡng tại các khoa phòng	4		4	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
4	Kỹ thuật y tại các khoa phòng	3		2	Cao đẳng	Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật Y	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về chẩn đoán hình ảnh
				1	Đại học	Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật thông thường và phức tạp về chẩn đoán hình ảnh
5	Dược sĩ tại các khoa phòng	3		1	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Thực hiện công tác Dược, vật tư, trang thiết bị y tế
				2	Cao đẳng	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược	Thực hiện công tác Dược
6	Trạm Y tế xã Sơn Lộ	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
7	Trạm Y tế xã Cốc Pàng	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
8	Trạm Y tế xã Sơn Lập	2		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
9	Trạm Y tế xã Hồng Trị	1		1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
10	Trạm Y tế xã Kim Cúc	1	1		Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
11	Trạm Y tế xã Phan Thanh	2		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
			1		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
12	Trạm Y tế xã Hồng An	1		1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
13	Trạm Y tế xã Bảo Toàn	1		1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
14	Trạm Y tế xã Xuân Trường	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
15	Trạm Y tế xã Huy Giáp	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
16	Trạm Y tế xã Hưng Thịnh	1		1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
17	Trạm Y tế xã Thượng Hà	1		1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
18	Trạm Y tế xã Khánh Xuân	1		1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.14	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
19	Trạm Y tế xã Cô Ba	1		1	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, phòng chống dịch bệnh, các chương trình y tế
VIII	Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm	38	3	35						
1	Hộ sinh tại các khoa phòng	5		3	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Hộ sinh	Quản lý công tác điều dưỡng, Hộ sinh
				2	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Hỗ trợ bác sĩ khám bệnh; Khám, thực hiện các kỹ thuật sản phụ khoa và chăm sóc bệnh nhân
2	Điều dưỡng tại các khoa phòng	15		5	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Điều dưỡng	Quản lý công tác Điều dưỡng, Hộ sinh
				2	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Y tế công cộng	1		1	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Y tế công cộng	Thực hiện các hoạt động về y tế công cộng, chương trình y tế
4	Bác sĩ tại các khoa, phòng	3	1		Chuyên khoa I	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân
				1	Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân; Thực hiện các hoạt động y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh
5	Dược sĩ tại các khoa phòng	2		1	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Thực hiện quản lý công tác dược, trang thiết bị vật tư y tế
				1	Cao đẳng	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược	Thực hiện công tác dược
6	Kỹ thuật y tại các khoa phòng	3		2	Đại học	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm phức tạp và thông thường
				1	Cao đẳng	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y	Trực tiếp lấy bệnh phẩm, làm xét nghiệm và thực hiện kỹ thuật thông thường về xét nghiệm

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
7	Trạm y tế xã Đức Hạnh	2		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND
				1	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phụ sản, chăm sóc bệnh nhân; thực hiện các chương trình y tế
8	Trạm y tế xã Vĩnh Phong	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND.
9	Trạm y tế xã Vĩnh Quang	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND.
10	Trạm y tế xã Lý Bôn	2		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND.
				1	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật về phụ sản, và chăm sóc bệnh nhân; thực hiện các chương trình y tế

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
11	Trạm y tế xã Nam Cao	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND.
12	Trạm y tế xã Quảng Lâm	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, chữa bệnh, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND.
13	Trạm Y tế Thị trấn Pác Miều	1		1	Cao Đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật về phụ sản, và chăm sóc bệnh nhân; thực hiện các chương trình y tế
IX	Trung tâm y tế huyện Hạ Lang	15	0	15						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	3		3	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Bác sĩ điều trị, khám, chữa bệnh, kê đơn, thực hiện các phẫu thuật, thủ thuật, chỉ định cận lâm sàng...
2	Điều dưỡng tại các khoa phòng	2		1	Đại học	Gây mê	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật gây mê, điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân
				1	Cao Đẳng	Nha khoa	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Y tế công cộng	2		2	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	Y tế công cộng	Thực hiện các hoạt động về y tế công cộng, chương trình y tế
4	Trạm Y tế xã Vinh Quý	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Bác sĩ điều trị, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND
5	Trạm Y tế xã Lý Quốc	2		1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các chương trình y tế
				1	Cao Đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về sản phụ khoa, chăm sóc bệnh nhân và thực hiện chương trình y tế
7	Trạm Y tế xã Đức Quang	1		1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các chương trình y tế
8	Trạm Y tế xã Thắng Lợi	1		1	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các chương trình y tế
9	Trạm Y tế xã An Lạc	2		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Bác sĩ điều trị, tham mưu cho Ban giám đốc TTYT, ban chỉ đạo CSSKND tại địa phương về công tác CSSKND
				1	Cao Đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về sản phụ khoa, chăm sóc bệnh nhân và thực hiện chương trình y tế

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
10	Trạm Y tế xã Minh Long	1		1	Cao Đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Hộ sinh	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về sản phụ khoa, chăm sóc bệnh nhân và thực hiện chương trình y tế
X	Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình	5	2	3						
1	Điều dưỡng tại các khoa phòng	2	1		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Điều dưỡng	Thực hiện các kỹ thuật cao và thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
			1		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
2	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1		1	Cao đẳng	Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Kỹ thuật y	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về chẩn đoán hình ảnh
3	Trạm Y tế xã Vũ Nông	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân; tham mưu về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tại công đồng; thực hiện các chương trình y tế
4	Trạm Y tế xã Quang Thành	1		1	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Khám, điều trị bệnh nhân; tham mưu về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tại công đồng; thực hiện các chương trình y tế

TT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng	Số lượng cần tuyển			Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Dự kiến chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển		Tên vị trí việc làm cần tuyển (Theo tên VTVL đã được phê duyệt)	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển
		Tổng số	Dân tộc Mông, Dao, Sán Chi, Lô Lô	Dân tộc khác	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo	Tên ngạch/ chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch/ mã chức danh nghề nghiệp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
XI	Trung tâm y tế huyện Thạch An	7	0	7						
1	Bác sĩ tại các khoa, phòng	2		2	Đại học	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện công tác y tế; khám, điều trị bệnh nhân
2	Điều dưỡng tại các khoa phòng	5		5	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Điều dưỡng	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn thông thường về điều dưỡng, chăm sóc bệnh nhân
XII	Trung tâm y tế huyện Hà Quảng	2		2						
1	Dược sĩ	1		1	Đại học	Dược	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ	Thực hiện công tác dược, trang thiết bị vật tư y tế
2	Y tế công cộng	1		1	Đại học (cử tuyển)	Đa khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, điều trị bệnh nhân; thực hiện các chương trình y tế tại cộng đồng
XIII	Trung tâm y tế huyện Quảng Hòa	1		1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, điều trị bệnh nhân
XIV	Trung tâm y tế Thành phố	1		1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, điều trị bệnh nhân
XV	Hội Đông y	1		1	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ	Thực hiện khám, điều trị bệnh nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

(Dán ảnh
4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

.....

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ giáo dục phổ thông:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển, tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU*(Ký, ghi rõ họ tên)****Ghi chú:***

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.